

Số: 2905... /TB-ĐHLN-CTCTSV

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2016

THÔNG BÁO

V/v bố trí, sắp xếp thời gian và địa điểm sinh hoạt
của các lớp sinh viên, năm học 2016 - 2017

Thực hiện nội dung quản lý sinh viên theo Quy chế Công tác học sinh, sinh viên trong các trường ĐH, CĐ và TCCN của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sự chỉ đạo của Ban giám hiệu về việc tăng cường công tác sinh hoạt lớp đối với các lớp sinh viên.

Năm học 2016 - 2017, Nhà trường bố trí thời gian và địa điểm sinh hoạt cho các lớp sinh viên, chi đoàn, chi hội từ 19h đến 22h các tối thứ Hai tại các giảng đường (có kế hoạch phân công kèm theo).

Trường hợp các lớp, chi đoàn, chi hội tổ chức họp bất thường phải chủ động liên hệ trực tiếp với Tổ giảng đường để đăng ký phòng họp.

Để thực hiện tốt công tác sinh hoạt lớp, chi đoàn, chi hội, Nhà trường giao nhiệm vụ cho các đơn vị cụ thể như sau:

1. Phòng Chính trị và Công tác sinh viên: Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình sinh hoạt của các lớp; tiếp nhận và tổng hợp các báo cáo, ý kiến phản hồi của các Khoa/ Viện đào tạo; thường trực giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác sinh hoạt lớp theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công.

2. Đoàn thanh niên, Hội sinh viên: Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình sinh hoạt của các chi đoàn, chi hội; tiếp nhận và tổng hợp các báo cáo, ý kiến phản hồi của các liên chi Khoa/Viện đào tạo; thường trực giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác sinh hoạt chi đoàn, chi hội theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công.

3. Ban chủ nhiệm các Khoa, Viện đào tạo: Duy trì công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các lớp sinh viên thực hiện kế hoạch, tổng hợp và nộp báo cáo định kỳ hàng tháng về Nhà trường (qua Phòng Chính trị và Công tác sinh viên);

4. Cố vấn học tập các lớp sinh viên: Thông báo lịch họp đến các lớp sinh viên; trực tiếp tham dự buổi sinh hoạt lớp, chi đoàn, chi hội; đôn đốc, chỉ đạo buổi sinh hoạt lớp theo đúng kế hoạch của Nhà trường.

5. Ban cán sự, Ban chấp hành chi đoàn, chi hội các lớp sinh viên:

- Tổ chức buổi sinh hoạt lớp, chi đoàn, chi hội theo đúng lịch cụ thể đã được phân công;
- Xin ý kiến chỉ đạo của Cố vấn học tập trước khi tổ chức sinh hoạt lớp, chi đoàn, chi hội về kiểm điểm công tác, định hướng hoạt động;
- Chuẩn bị các nội dung sinh hoạt lớp, chi đoàn, chi hội;
- Tổng hợp biên bản họp, danh sách sinh viên vắng mặt về các Khoa/ Viện đào tạo để tổng hợp báo cáo.

6. Phòng Quản trị thiết bị: Cử cán bộ trực mở cửa giảng đường trong thời gian diễn ra sinh hoạt lớp, chi đoàn, chi hội.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc hoặc chưa phù hợp, đề nghị các đơn vị, các Cố vấn học tập, các lớp sinh viên phản ánh về Nhà trường qua Phòng CT&CTSV để được xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (Đề báo cáo);
- Các Khoa, Viện đào tạo, Phòng, Ban;
- Đăng Website;
- Đoàn TN, Hội SV;
- Các Cố vấn học tập;
- Lưu: VT, CT-CTSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Bùi Thế Dồi

VI. K58 và K60, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh

(Buổi tối thứ Hai, các ngày 15/8, 19/9, 17/10, 21/11, 19/12 năm 2016; 16/01, 20/02, 20/3, 17/4, 22/5, 19/6 năm 2017)

TT	K58		K60	
	Lớp	Phòng	Lớp	Phòng
1	58A Kế toán	101G1	60 Liên thông Kế toán	204 G2
2	58B Kế toán	103 G1	60A Kế toán	302 G2
3	58C Kế toán	105 G1	60B Kế toán	303 G2
4	58D Kế toán	106 G1	60 Liên thông QLĐĐ	305 G2
5	58E Kế toán	201 G1	60A QLĐĐ	102 G2
6	58 Kinh tế	401 G4	60B QLĐĐ	103 G2
7	58A KTN	203 G1	60 Kinh tế	104 G2
8	58B KTN	205 G1	60 CNTT	105 G2
9	58 HTT	206 G1	60 QTKD	201 G2
10	58A QLĐĐ	109 G4	60 KTN	202 G2
11	58B QLĐĐ	209 G4		
12	58C QLĐĐ	301 G1		
13	58D QLĐĐ	302 G1		
14	58E QLĐĐ	304 G1		
15	58F QLĐĐ	308 G4		
16	58G QLĐĐ	401 G2		
17	58A QTKD	402 G2		
18	58B QTKD	403 G2		

2 Cat

VIII. K61 và K59, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Viện Quản lý đất đai và Phát triển nông thôn

(Buổi tối thứ Hai, các ngày 29/8, 26/9, 24/10, 28/11, 26/12 năm 2016; 30/01, 27/02, 27/3, 24/4, 29/5, 26/6 năm 2017)

TT	K61			K59		
	Lớp	Phòng	Lớp	Phòng	Lớp	Phòng
1	K61a_CTXH	110 G4	59A QTKD	102 G2		
2	K61b_CTXH	210 G4	59B QTKD	103 G2		
3	K61b_QTKD	309 G4	59 HTTT	104 G2		
4	K61a_QTKD	403 G4	59A QLĐĐ	302 G2		
5	K61b_KTO	302 G1	59B QLĐĐ	303 G2		
6	K61a_KTO	108 G1	59C QLĐĐ	304 G2		
7	K61c_KTO	103 G1	59D QLĐĐ	305 G2		
8	K61d_KTO	106 G1	59QLĐĐ Liên thông	105 G2		
9	K61_HTTT	105 G1	59 KTNN	401 G2		
10	K61_KT	201 G1	59A Kế toán	402 G2		
11	K61_KTNN	203 G1	59B Kế toán	403 G2		
12	K61a_QLĐĐ	205 G1	59C Kế toán	404 G2		
13		206 G1	59D Kế toán	201 G2		
14		207 G1	59E Kế toán	101 G1		
15		208 G1	59 Kế toán liên thông	202 G2		
16		301 G1	59 Kinh tế	107 G1		